

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2025/DS-PT
Ngày: 03-4-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.
Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;
Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 3 và ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 771/2024/TLPT-DS ngày 25/12/2024 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 22/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Minh N, sinh năm 1974; trú tại: số 2000C, tỉnh lộ 8, tổ E, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Đặng Tấn P, sinh năm 1958; trú tại: số 249/39/9, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 27/3/2024); vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh D, sinh năm 1958; trú tại: số A đường Đ, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Thạch Dương Song T, sinh năm 2000; trú tại: Ấp T, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng và bà Lê Thị L, sinh năm 1991; trú tại: ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/2/2025); có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Ông Trần Tuấn K – Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Thành N1, sinh năm 1987; cư trú: tổ B, khu phố D, phường U, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* bị đơn ông Huỳnh D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng của nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/11/2021, ông Bùi Minh N có cho ông Huỳnh D vay 150.000.000 đồng. Việc giao tiền được thực hiện thông qua ông Đặng Tấn P (anh rể của nguyên đơn). Khi vay tiền, hai bên có lập giấy Biên nhận mượn tiền và ông D đã ký tên xác nhận đã nhận đủ 150.000.000 đồng; lãi suất thoả thuận là 3%/tháng; không thoả thuận thời hạn trả. Khi nào cần lấy lại tiền thì ông N báo trước 10 ngày để ông D trả tiền.

Ngày 03/12/2023, ông N có gửi thông báo trả tiền cho ông D qua đường bưu điện. Ông D không trả lời và chỉ nhắn tin qua điện thoại của ông P. Từ khi vay tiền đến nay, ông D không trả tiền gốc và tiền lãi cho ông N.

Ông N khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Huỳnh D trả cho ông Bùi Minh N tổng số tiền 276.000.000 đồng, bao gồm nợ gốc là 150.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 13/11/2021 đến ngày có đơn khởi kiện là 28/3/2024 (28 tháng) với mức lãi là 3%/tháng là 126.000.000 đồng.

Bị đơn ông Huỳnh D trình bày:

Ông Bùi Minh N khởi kiện ông Huỳnh D yêu cầu trả số tiền 150.000.000 đồng là do ông Phan Thành N1 có nhu cầu vay tiền từ ông D nên ông D mượn tiền của ông Đặng Tấn P để giao lại cho ông N1. Do đó, ông D có ghi giấy Biên nhận mượn tiền ngày 13/11/2021. Sau đó, ông N1 đã tổng hợp và xác nhận nợ trực tiếp với ông P. Ông D và ông N1 không quen biết ông N và cũng không có quan hệ vay mượn gì đối với ông N. Khoản nợ trên đã được ông N1 xác nhận trực tiếp với ông P nên không liên quan đến ông D. Do đó, ông D không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thành N1 trình bày: thống nhất ý kiến của bị đơn và không có ý kiến khác.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 118/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Minh N đối với bị đơn ông Huỳnh D về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Ông Huỳnh D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Bùi Minh N tổng số tiền 225.426.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng), bao gồm nợ gốc là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), tiền lãi là 75.426.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Minh N về việc yêu cầu ông Huỳnh D thanh toán số tiền lãi là 50.574.000 đồng (Năm mươi triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; chi phí tố tụng; trách nhiệm chậm thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 11/9/2024, bị đơn ông D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vắng mặt, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng tại Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 150.000.000 đồng là có cơ sở theo quy định tại Điều 466, 469 của Bộ luật Dân sự. Về lãi suất, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận lãi suất trong hạn là 20%/năm và lãi suất quá hạn 30%/năm là có căn cứ. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị đơn, y án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bị đơn ông Huỳnh D làm trong thời hạn kháng cáo nên hợp lệ; bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án nên Tòa án cấp phúc thẩm xem xét toàn bộ nội dung vụ án theo quy định tại các Điều 270, 293 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Thành N1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Theo giấy vay tiền ngày 13/11/2021 và lời trình bày của các đương sự, theo đơn khởi kiện thì ông D không biết ông N. Việc giao nhận tiền là từ ông Đặng Tấn P trực tiếp đưa tiền và ký vào giấy vay do ông P đưa. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Đặng Tấn P vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 68, Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.4] Ngày 2/8/2024, ông D có đơn yêu cầu độc lập đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Tòa án đã nhận đơn nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xử lý đơn yêu cầu độc lập của ông D là vi phạm Điều 191 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 13/11/2021, ông Bùi Minh N có cho ông Huỳnh D vay số tiền 150.000.000 đồng. Việc giao tiền được thực hiện thông qua ông Đặng Tấn P. Khi vay tiền, hai bên có lập giấy Biên nhận mượn tiền ngày 13/11/2021, ông D đã ký tên xác nhận đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận là 3%/tháng, không thoả thuận thời hạn trả, khi nào cần thì ông N báo trước 10 ngày thì ông D phải trả tiền.

Ngày 03/12/2023, ông N có gửi thông báo cho ông D qua đường bưu điện yêu cầu ông D trả tiền (ngày 4/12/2023 ông D1 nhận thông báo). Từ khi vay tiền đến nay, ông D không trả lãi và cũng không trả tiền gốc cho ông N.

Ông N khởi kiện, yêu cầu ông Huỳnh D trả cho ông Bùi Minh N tổng số tiền 276.000.000 đồng, bao gồm nợ gốc là 150.000.000 đồng và tiền lãi 126.000.000 đồng (ngày 13/11/2021 đến ngày có đơn khởi kiện là ngày 28/3/2024 với lãi suất 3%/tháng).

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc ông Huỳnh D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Bùi Minh N tổng số tiền 225.426.000 đồng, bao gồm nợ gốc là 150.000.000 đồng, tiền lãi là 75.426.000 đồng là có căn cứ.

[3] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đã nêu ở mục [1.3] và mục [1.4] nên kháng cáo của bị đơn là có căn cứ chấp nhận. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm cần hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tại phiên tòa là chưa phù hợp.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 148; khoản 3 Điều 308; Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Huỳnh Dồng .

2. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 118/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh D không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Tổ HCTP TAND tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký) Cao Nhật Thanh